

Số: /QĐ - TĐHHN

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc **Phê duyệt điểm chuẩn vào các ngành đại học chính quy năm 2021 theo phương thức xét tuyển kết quả học tập THPT (Học bạ) đợt 1 (Đối với thí sinh tốt nghiệp THPT từ năm 2020 trở về trước)**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2021 TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 456/QĐ-BTNMT ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-HĐTĐHHN, ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Công văn số 1444/BGDĐT-GHĐH ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non;

Căn cứ Công văn số 1340/TĐHHN, ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc báo cáo Đề án tuyển sinh năm 2021;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh ngày 18 tháng 5 năm 2021;

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng tuyển sinh đại học chính quy năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điểm chuẩn vào các ngành đại học chính quy năm 2021 theo phương thức xét tuyển kết quả học tập (Học bạ) THPT đợt 1 như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Điểm chuẩn
A. TRỤ SỞ CHÍNH				
1	Kế toán	7340301	A00; A01; A07; D01	18.0
2	Quản trị kinh doanh	7340101	A00; A01; C00; D01	18.0
3	Bất động sản	7340116	A00; A01; C00; D01	18.0

STT	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Điểm chuẩn
4	Marketing	7340115	A00; A01; C00; D01	18.0
5	Luật	7380101	A00; A01; C00; D01	18.0
6	Biến đổi khí hậu và phát triển bền vững	7440298	A00; C00; D01; D15	18.0
7	Khí tượng khí hậu học	7440221	A00; A01; B00; D01	18.0
8	Thủy văn học	7440224	A00; A01; B00; D01	18.0
9	Sinh học ứng dụng	7420203	A00; A01; B00; D08	18.0
10	Công nghệ kỹ thuật môi trường	7510406	A00; A01; B00; D01	18.0
11	Công nghệ thông tin	7480201	A00; A01; B00; D01	18.0
12	Kỹ thuật địa chất	7520501	A00; A01; D01; D15	18.0
13	Kỹ thuật trắc địa bản đồ	7520503	A00; A01; D01; D15	18.0
14	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	7540106	A00; B00; D01; D07	18.0
15	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	7510605	A00; A01; C00; D01	18.0
16	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	7810103	A00; A01; C00; D01	18.0
17	Kinh tế Tài nguyên thiên nhiên	7850102	A00; A01; A07; D01	18.0
18	Quản lý biển	7850199	A00; A01; B00; D01	18.0
19	Quản lý đất đai	7850103	A00; B00; C00; D01	18.0
20	Quản lý tài nguyên nước	7850198	A00; A01; B00; D01	18.0
21	Quản lý tài nguyên và môi trường	7850101	A00; B00; D01; D15	18.0
22	Ngôn ngữ Anh	7220201	A01; D01; D07; D15	18.0
23	Quản trị khách sạn	7810201	A00; A01; C00; D01	18.0
B. PHÂN HIỆU TỈNH THANH HÓA				
1	Kế toán	7340301PH	A00; A01; A07; D01	18.0
2	Công nghệ kỹ thuật môi trường	7510406PH	A00; A01; B00; D01	18.0
3	Công nghệ thông tin	7480201PH	A00; A01; B00; D01	18.0
4	Kỹ thuật trắc địa - Bản đồ	7520503PH	A00; A01;	18.0

STT	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Điểm chuẩn
			D01; D15	
5	Quản trị dịch vụ du lịch và Lữ hành	7810103PH	A00; A01; C00; D01	18.0
6	Quản lý đất đai	7850103PH	A00; B00; C00; D01	18.0
7	Quản lý tài nguyên và môi trường	7850101PH	A00; B00; D01; D15	18.0

Điểm chuẩn được tính theo thang điểm 30. Mức chênh lệch điểm trúng tuyển giữa hai nhóm đối tượng ưu tiên kế tiếp là 1,0 (*một điểm*), giữa hai nhóm khu vực kế tiếp là 0,25 (*một phần tư điểm*) tương ứng với tổng điểm 3 bài thi/môn (trong tổ hợp môn xét tuyển) theo thang điểm 10 đối với từng bài thi/môn (*không nhân hệ số*).

Điều 2. Thời gian xác nhận nhập học và nhập học:

Thời gian xác nhận nhập học và làm thủ tục nhập học chính thức: Từ ngày 19/5/2021 đến trước 17 giờ 00 phút ngày 25/5/2021 thí sinh xác nhận nhập học theo phương thức trực tuyến bằng cách nộp lệ phí xác nhận nhập học vào tài khoản nhà trường sau đó gửi hồ sơ nhập học qua bưu điện (*thời gian hợp lệ gửi tới Trường được tính theo dấu bưu điện*). Trường hợp thí sinh không xác nhận nhập học theo thời gian trên coi như từ chối nhập học tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký. Trưởng ban thư ký HĐTS, Trưởng các đơn vị trực thuộc Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Vụ GDĐH - Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Chủ tịch HĐT (để b/c);
- Các P.Hiệu trưởng (để biết);
- Trưởng các đơn vị thuộc Trường;
- Phân hiệu Trường tại Thanh Hóa;
- Website Nhà trường;
- Ban truyền thông và TVTS;
- Lưu: VT, ĐT. HĐTS. (4)

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Vũ Danh Tuyên**